

Danh sách 421 lô nền thuộc dự án Khu dân cư Hiệp Hòa, xã Hiệp Hòa, tỉnh Tây Ninh
đủ điều kiện được chuyển nhượng quyền sử dụng đất cho cá nhân tự xây dựng nhà ở
(Đính kèm Văn bản số...../SXD-NBDS ngày/...../ 2025 của Sở Xây dựng)

STT	Mã lô theo QHCT (Quyết định số 2305/QĐ-UBND ngày 28/02/2020 của UBND huyện Đức Hòa)	Tên người sử dụng, quản lý đất	Cơ quan cấp	Số GCN	Số vào sổ cấp	Diện tích (m ²)	Loại đất
TỔNG:	421					33.520,19	
1. LK1	33					2.985,28	
1	1	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DI 153774	CT 70321	90,52	Đất ở
2	2	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DI 153775	CT 70322	90,14	Đất ở
3	3	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DI 153776	CT 70323	89,75	Đất ở
4	4	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DI 153777	CT 70324	89,36	Đất ở
5	5	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DI 153778	CT 70325	88,98	Đất ở
6	6	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DI 153779	CT 70326	88,59	Đất ở
7	7	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DI 153780	CT 70327	88,20	Đất ở
8	8	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DI 153781	CT 70328	87,82	Đất ở
9	9	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447121	CT 70329	87,43	Đất ở
10	10	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447869	CT 70330	87,05	Đất ở
11	11	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447123	CT 70331	86,66	Đất ở
12	12	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447124	CT 70332	86,27	Đất ở
13	13	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447125	CT 70333	85,89	Đất ở
14	14	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447126	CT 70334	85,50	Đất ở
15	15	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447127	CT 70335	85,12	Đất ở
16	16	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447128	CT 70336	84,73	Đất ở
17	17	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447129	CT 70337	84,34	Đất ở
18	18	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447130	CT 70338	83,66	Đất ở
19	19	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447131	CT 70339	84,07	Đất ở
20	20	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447132	CT 70340	84,90	Đất ở
21	21	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447133	CT 70341	85,73	Đất ở
22	22	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447134	CT 70342	86,56	Đất ở
23	23	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447135	CT 70343	87,39	Đất ở
24	24	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447136	CT 70344	88,22	Đất ở
25	25	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447137	CT 70345	89,05	Đất ở
26	26	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447138	CT 70346	89,88	Đất ở
27	27	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447139	CT 70347	90,71	Đất ở
28	28	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447140	CT 70348	91,54	Đất ở
29	29	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447141	CT 70349	92,37	Đất ở
30	30	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447142	CT 70350	93,20	Đất ở
31	31	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447143	CT 70351	112,94	Đất ở

STT	Mã lô theo QHCT (Quyết định số 2305/QĐ-UBND ngày 28/02/2020 của UBND huyện Đức Hòa)	Tên người sử dụng, quản lý đất	Cơ quan cấp	Số GCN	Số vào sổ cấp	Diện tích (m ²)	Loại đất
32	32	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447144	CT 70352	114,13	Đất ở
33	33	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447145	CT 70353	124,58	Đất ở
2. Lô LK 1A	39					3.869,11	Đất ở
34	1	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447146	CT 70354	125,48	Đất ở
35	2	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447147	CT 70355	105,82	Đất ở
36	3	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447148	CT 70356	105,43	Đất ở
37	4	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447149	CT 70357	105,04	Đất ở
38	5	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447150	CT 70358	104,66	Đất ở
39	6	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447152	CT 70359	104,27	Đất ở
40	7	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447153	CT 70360	103,88	Đất ở
41	8	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447154	CT 70361	103,50	Đất ở
42	9	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447155	CT 70362	103,11	Đất ở
43	10	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447156	CT 70363	102,73	Đất ở
44	11	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447157	CT 70364	102,34	Đất ở
45	12	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447158	CT 70365	101,95	Đất ở
46	13	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447159	CT 70366	101,57	Đất ở
47	14	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447160	CT 70367	101,18	Đất ở
48	15	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447161	CT 70368	100,80	Đất ở
49	16	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447162	CT 70369	100,41	Đất ở
50	17	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447163	CT 70370	100,02	Đất ở
51	18	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447164	CT 70371	99,64	Đất ở
52	19	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447165	CT 70372	99,25	Đất ở
53	20	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447166	CT 70373	98,86	Đất ở
54	21	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447167	CT 70374	98,17	Đất ở
55	22	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447168	CT 70375	97,78	Đất ở
56	23	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447169	CT 70376	97,40	Đất ở
57	24	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447170	CT 70377	97,01	Đất ở
58	25	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447171	CT 70378	96,62	Đất ở
59	26	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447172	CT 70379	96,24	Đất ở
60	27	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447173	CT 70380	95,85	Đất ở
61	28	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447174	CT 70381	95,47	Đất ở
62	29	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447175	CT 70382	95,08	Đất ở
63	30	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447176	CT 70383	94,69	Đất ở
64	31	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447177	CT 70384	94,31	Đất ở
65	32	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447178	CT 70385	93,92	Đất ở
66	33	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447179	CT 70386	93,53	Đất ở
67	34	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447180	CT 70387	93,15	Đất ở

STT	Mã lô theo QHCT (Quyết định số 2305/QĐ-UBND ngày 28/02/2020 của UBND huyện Đức Hòa)	Tên người sử dụng, quản lý đất	Cơ quan cấp	Số GCN	Số vào sổ cấp	Diện tích (m ²)	Loại đất
68	35	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447181	CT 70388	92,76	Đất ở
69	36	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447182	CT 70389	92,38	Đất ở
70	37	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447183	CT 70390	91,99	Đất ở
71	38	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447184	CT 70391	91,60	Đất ở
72	39	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447185	CT 70392	91,22	Đất ở
3. Lô LK 4	44					3.328,00	Đất ở
73	1	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447247	CT 70393	82,00	Đất ở
74	2	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447248	CT 70394	75,00	Đất ở
75	3	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447249	CT 70395	75,00	Đất ở
76	4	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447204	CT 70396	75,00	Đất ở
77	5	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447205	CT 70397	75,00	Đất ở
78	6	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447250	CT 70398	75,00	Đất ở
79	7	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447251	CT 70399	75,00	Đất ở
80	8	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447252	CT 70400	75,00	Đất ở
81	9	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447253	CT 70401	75,00	Đất ở
82	10	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447254	CT 70402	75,00	Đất ở
83	11	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447255	CT 70403	75,00	Đất ở
84	12	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447256	CT 70404	75,00	Đất ở
85	13	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447257	CT 70405	75,00	Đất ở
86	14	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447258	CT 70406	75,00	Đất ở
87	15	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447259	CT 70407	75,00	Đất ở
88	16	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447260	CT 70408	75,00	Đất ở
89	17	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447217	CT 70409	75,00	Đất ở
90	18	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447218	CT 70410	75,00	Đất ở
91	19	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447261	CT 70411	75,00	Đất ở
92	20	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447220	CT 70412	75,00	Đất ở
93	21	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447262	CT 70413	75,00	Đất ở
94	22	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447263	CT 70414	82,00	Đất ở
95	23	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447223	CT 70415	82,00	Đất ở
96	24	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447264	CT 70416	75,00	Đất ở
97	25	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447265	CT 70417	75,00	Đất ở
98	26	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447226	CT 70418	75,00	Đất ở
99	27	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447266	CT 70419	75,00	Đất ở
100	28	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447267	CT 70420	75,00	Đất ở
101	29	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447230	CT 70421	75,00	Đất ở
102	30	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447268	CT 70422	75,00	Đất ở
103	31	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447269	CT 70423	75,00	Đất ở

STT	Mã lô theo QHCT (Quyết định số 2305/QĐ-UBND ngày 28/02/2020 của UBND huyện Đức Hòa)	Tên người sử dụng, quản lý đất	Cơ quan cấp	Số GCN	Số vào sổ cấp	Diện tích (m ²)	Loại đất
104	32	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447270	CT 70424	75,00	Đất ở
105	33	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447271	CT 70425	75,00	Đất ở
106	34	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447235	CT 70426	75,00	Đất ở
107	35	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447236	CT 70427	75,00	Đất ở
108	36	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447272	CT 70428	75,00	Đất ở
109	37	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447273	CT 70429	75,00	Đất ở
110	38	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447274	CT 70430	75,00	Đất ở
111	39	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447275	CT 70431	75,00	Đất ở
112	40	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447276	CT 70432	75,00	Đất ở
113	41	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447277	CT 70433	75,00	Đất ở
114	42	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447278	CT 70434	75,00	Đất ở
115	43	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447279	CT 70435	75,00	Đất ở
116	44	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447280	CT 70436	82,00	Đất ở
4. Lô LK 5	44					3.552,00	
117	1	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447401	CT 70437	88,00	Đất ở
118	2	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447402	CT 70438	80,00	Đất ở
119	3	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447403	CT 70439	80,00	Đất ở
120	4	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447404	CT 70440	80,00	Đất ở
121	5	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447405	CT 70441	80,00	Đất ở
122	6	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447406	CT 70442	80,00	Đất ở
123	7	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447407	CT 70443	80,00	Đất ở
124	8	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447408	CT 70444	80,00	Đất ở
125	9	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447409	CT 70445	80,00	Đất ở
126	10	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447410	CT 70446	80,00	Đất ở
127	11	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447411	CT 70447	80,00	Đất ở
128	12	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447412	CT 70448	80,00	Đất ở
129	13	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447413	CT 70449	80,00	Đất ở
130	14	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447414	CT 70450	80,00	Đất ở
131	15	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447415	CT 70451	80,00	Đất ở
132	16	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447416	CT 70452	80,00	Đất ở
133	17	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447417	CT 70453	80,00	Đất ở
134	18	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447418	CT 70454	80,00	Đất ở
135	19	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447419	CT 70455	80,00	Đất ở
136	20	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447420	CT 70456	80,00	Đất ở
137	21	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447421	CT 70457	80,00	Đất ở
138	22	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447422	CT 70458	88,00	Đất ở
139	23	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447423	CT 70459	88,00	Đất ở

STT	Mã lô theo QHCT (Quyết định số 2305/QĐ-UBND ngày 28/02/2020 của UBND huyện Đức Hòa)	Tên người sử dụng, quản lý đất	Cơ quan cấp	Số GCN	Số vào sổ cấp	Diện tích (m ²)	Loại đất
140	24	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447424	CT 70460	80,00	Đất ở
141	25	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447425	CT 70461	80,00	Đất ở
142	26	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447426	CT 70462	80,00	Đất ở
143	27	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447427	CT 70463	80,00	Đất ở
144	28	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447428	CT 70464	80,00	Đất ở
145	29	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447429	CT 70465	80,00	Đất ở
146	30	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447430	CT 70466	80,00	Đất ở
147	31	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447431	CT 70467	80,00	Đất ở
148	32	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447432	CT 70468	80,00	Đất ở
149	33	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447433	CT 70469	80,00	Đất ở
150	34	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447434	CT 70470	80,00	Đất ở
151	35	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447435	CT 70471	80,00	Đất ở
152	36	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447436	CT 70472	80,00	Đất ở
153	37	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447437	CT 70473	80,00	Đất ở
154	38	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447438	CT 70474	80,00	Đất ở
155	39	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447439	CT 70475	80,00	Đất ở
156	40	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447440	CT 70476	80,00	Đất ở
157	41	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447441	CT 70477	80,00	Đất ở
158	42	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447442	CT 70478	80,00	Đất ở
159	43	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447443	CT 70479	80,00	Đất ở
160	44	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447444	CT 70480	88,00	Đất ở
5. Lô LK6	44					3.552,00	
161	1	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DI 153763	CT 70481	88,00	Đất ở
162	2	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DI 153764	CT 70482	80,00	Đất ở
163	3	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DI 153765	CT 70483	80,00	Đất ở
164	4	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DI 153766	CT 70484	80,00	Đất ở
165	5	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DI 153767	CT 70485	80,00	Đất ở
166	6	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447001	CT 70486	80,00	Đất ở
167	7	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447002	CT 70487	80,00	Đất ở
168	8	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447003	CT 70488	80,00	Đất ở
169	9	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447004	CT 70489	80,00	Đất ở
170	10	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447005	CT 70490	80,00	Đất ở
171	11	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447006	CT 70491	80,00	Đất ở
172	12	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447007	CT 70492	80,00	Đất ở
173	13	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447008	CT 70493	80,00	Đất ở
174	14	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447009	CT 70494	80,00	Đất ở
175	15	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447010	CT 70495	80,00	Đất ở

STT	Mã lô theo QHCT (Quyết định số 2305/QĐ-UBND ngày 28/02/2020 của UBND huyện Đức Hòa)	Tên người sử dụng, quản lý đất	Cơ quan cấp	Số GCN	Số vào sổ cấp	Diện tích (m ²)	Loại đất
176	16	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447011	CT 70496	80,00	Đất ở
177	17	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447012	CT 70497	80,00	Đất ở
178	18	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447013	CT 70498	80,00	Đất ở
179	19	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447014	CT 70499	80,00	Đất ở
180	20	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447015	CT 70500	80,00	Đất ở
181	21	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447016	CT 70501	80,00	Đất ở
182	22	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447017	CT 70502	88,00	Đất ở
183	23	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447018	CT 70503	88,00	Đất ở
184	24	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447019	CT 70504	80,00	Đất ở
185	25	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447020	CT 70505	80,00	Đất ở
186	26	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447021	CT 70506	80,00	Đất ở
187	27	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447022	CT 70507	80,00	Đất ở
188	28	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447023	CT 70508	80,00	Đất ở
189	29	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447024	CT 70509	80,00	Đất ở
190	30	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447025	CT 70510	80,00	Đất ở
191	31	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447026	CT 70511	80,00	Đất ở
192	32	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447027	CT 70512	80,00	Đất ở
193	33	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447028	CT 70513	80,00	Đất ở
194	34	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447029	CT 70514	80,00	Đất ở
195	35	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447030	CT 70515	80,00	Đất ở
196	36	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447031	CT 70516	80,00	Đất ở
197	37	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447032	CT 70517	80,00	Đất ở
198	38	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447033	CT 70518	80,00	Đất ở
199	39	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447034	CT 70519	80,00	Đất ở
200	40	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447035	CT 70520	80,00	Đất ở
201	41	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447036	CT 70521	80,00	Đất ở
202	42	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447037	CT 70522	80,00	Đất ở
203	43	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447038	CT 70523	80,00	Đất ở
204	44	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447039	CT 70524	88,00	Đất ở
6. Lô LK7	30					2.304,09	
205	1	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447186	CT 70525	100,52	Đất ở
206	2	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447187	CT 70526	75,00	Đất ở
207	3	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447188	CT 70527	75,00	Đất ở
208	4	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447189	CT 70528	75,00	Đất ở
209	5	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447190	CT 70529	75,00	Đất ở
210	6	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447191	CT 70530	75,00	Đất ở
211	7	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447192	CT 70531	75,00	Đất ở

STT	Mã lô theo QHCT (Quyết định số 2305/QĐ-UBND ngày 28/02/2020 của UBND huyện Đức Hòa)	Tên người sử dụng, quản lý đất	Cơ quan cấp	Số GCN	Số vào sổ cấp	Diện tích (m ²)	Loại đất
212	8	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447193	CT 70532	75,00	Đất ở
213	9	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447194	CT 70533	75,00	Đất ở
214	10	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447195	CT 70534	75,00	Đất ở
215	11	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447196	CT 70535	75,00	Đất ở
216	12	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447197	CT 70536	75,00	Đất ở
217	13	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447198	CT 70537	75,00	Đất ở
218	14	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447199	CT 70538	75,00	Đất ở
219	15	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447701	CT 70539	82,00	Đất ở
220	16	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447702	CT 70540	82,00	Đất ở
221	17	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447703	CT 70541	75,00	Đất ở
222	18	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447704	CT 70542	75,00	Đất ở
223	19	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447705	CT 70543	75,00	Đất ở
224	20	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447706	CT 70544	75,00	Đất ở
225	21	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447707	CT 70545	75,00	Đất ở
226	22	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447708	CT 70546	75,00	Đất ở
227	23	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447709	CT 70547	75,00	Đất ở
228	24	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447710	CT 70548	75,00	Đất ở
229	25	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447711	CT 70549	75,00	Đất ở
230	26	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447712	CT 70550	75,00	Đất ở
231	27	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447713	CT 70551	75,00	Đất ở
232	28	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447714	CT 70552	75,00	Đất ở
233	29	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447715	CT 70553	75,00	Đất ở
234	30	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447716	CT 70554	89,57	Đất ở
7. Lô LK8	32					2.528,00	
235	1	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447758	CT 70555	82,00	Đất ở
236	2	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447759	CT 70556	75,00	Đất ở
237	3	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447760	CT 70557	75,00	Đất ở
238	4	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447761	CT 70558	75,00	Đất ở
239	5	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447762	CT 70559	75,00	Đất ở
240	6	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447763	CT 70560	82,00	Đất ở
241	7	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447881	CT 70561	80,00	Đất ở
242	8	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447765	CT 70562	80,00	Đất ở
243	9	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447766	CT 70563	80,00	Đất ở
244	10	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447767	CT 70564	80,00	Đất ở
245	11	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447768	CT 70565	80,00	Đất ở
246	12	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447769	CT 70566	80,00	Đất ở
247	13	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447770	CT 70567	80,00	Đất ở

STT	Mã lô theo QHCT (Quyết định số 2305/QĐ-UBND ngày 28/02/2020 của UBND huyện Đức Hòa)	Tên người sử dụng, quản lý đất	Cơ quan cấp	Số GCN	Số vào sổ cấp	Diện tích (m ²)	Loại đất
248	14	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447771	CT 70568	80,00	Đất ở
249	15	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447772	CT 70569	80,00	Đất ở
250	16	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447773	CT 70570	80,00	Đất ở
251	17	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447774	CT 70571	82,00	Đất ở
252	18	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447775	CT 70572	75,00	Đất ở
253	19	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447776	CT 70573	75,00	Đất ở
254	20	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447777	CT 70574	75,00	Đất ở
255	21	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447778	CT 70575	75,00	Đất ở
256	22	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447779	CT 70576	82,00	Đất ở
257	23	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447780	CT 70577	80,00	Đất ở
258	24	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447781	CT 70578	80,00	Đất ở
259	25	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447782	CT 70579	80,00	Đất ở
260	26	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447783	CT 70580	80,00	Đất ở
261	27	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447784	CT 70581	80,00	Đất ở
262	28	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447785	CT 70582	80,00	Đất ở
263	29	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447786	CT 70583	80,00	Đất ở
264	30	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447882	CT 70584	80,00	Đất ở
265	31	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447883	CT 70585	80,00	Đất ở
266	32	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447789	CT 70586	80,00	Đất ở
8. Lô LK 9	31					2.883,13	
267	1	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447872	CT 70587	126,39	Đất ở
268	2	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447394	CT 70588	90,73	Đất ở
269	3	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447395	CT 70589	91,95	Đất ở
270	4	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447396	CT 70590	93,16	Đất ở
271	5	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447397	CT 70591	94,38	Đất ở
272	6	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447398	CT 70592	95,60	Đất ở
273	7	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447399	CT 70593	108,33	Đất ở
274	8	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447400	CT 70594	80,00	Đất ở
275	9	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447801	CT 70595	80,00	Đất ở
276	10	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447802	CT 70596	80,00	Đất ở
277	11	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447803	CT 70597	80,00	Đất ở
278	12	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447804	CT 70598	80,00	Đất ở
279	13	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447805	CT 70599	80,00	Đất ở
280	14	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447806	CT 70600	80,00	Đất ở
281	15	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447807	CT 70601	80,00	Đất ở
282	16	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447808	CT 70602	80,00	Đất ở
283	17	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447809	CT 70603	82,00	Đất ở

STT	Mã lô theo QHCT (Quyết định số 2305/QĐ-UBND ngày 28/02/2020 của UBND huyện Đức Hòa)	Tên người sử dụng, quản lý đất	Cơ quan cấp	Số GCN	Số vào sổ cấp	Diện tích (m ²)	Loại đất
284	18	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447810	CT 70604	75,00	Đất ở
285	19	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447811	CT 70605	75,00	Đất ở
286	20	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447812	CT 70606	75,00	Đất ở
287	21	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447813	CT 70607	75,00	Đất ở
288	22	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447871	CT 70608	135,23	Đất ở
289	23	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447815	CT 70609	100,17	Đất ở
290	24	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447870	CT 70610	101,39	Đất ở
291	25	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447817	CT 70611	102,61	Đất ở
292	26	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447818	CT 70612	103,82	Đất ở
293	27	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447819	CT 70613	105,04	Đất ở
294	28	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447820	CT 70614	106,26	Đất ở
295	29	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447821	CT 70615	107,47	Đất ở
296	30	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447822	CT 70616	108,69	Đất ở
297	31	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447823	CT 70617	109,91	Đất ở
9. Lô LK 10	22					2.049,62	
298	1	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447717	CT 70618	118,00	Đất ở
299	2	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447718	CT 70619	90,00	Đất ở
300	3	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447719	CT 70620	90,00	Đất ở
301	4	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447720	CT 70621	90,00	Đất ở
302	5	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447721	CT 70622	90,00	Đất ở
303	6	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447880	CT 70623	90,00	Đất ở
304	7	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447723	CT 70624	90,00	Đất ở
305	8	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447724	CT 70625	90,00	Đất ở
306	9	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447725	CT 70626	90,00	Đất ở
307	10	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447726	CT 70627	90,00	Đất ở
308	11	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447727	CT 70628	90,00	Đất ở
309	12	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447728	CT 70629	90,00	Đất ở
310	13	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447893	CT 70630	90,00	Đất ở
311	14	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447730	CT 70631	90,00	Đất ở
312	15	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447731	CT 70632	90,00	Đất ở
313	16	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447732	CT 70633	90,00	Đất ở
314	17	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447733	CT 70634	90,00	Đất ở
315	18	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447894	CT 70635	90,00	Đất ở
316	19	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447735	CT 70636	90,00	Đất ở
317	20	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447736	CT 70637	90,00	Đất ở
318	21	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447737	CT 70638	90,00	Đất ở
319	22	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447891	CT 70639	131,62	Đất ở

STT	Mã lô theo QHCT (Quyết định số 2305/QĐ-UBND ngày 28/02/2020 của UBND huyện Đức Hòa)	Tên người sử dụng, quản lý đất	Cơ quan cấp	Số GCN	Số vào sổ cấp	Diện tích (m ²)	Loại đất
10. Lô LK 11A	18					1.104,70	
320	1	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447739	CT 70640	60,00	Đất ở
321	2	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447740	CT 70641	60,00	Đất ở
322	3	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447741	CT 70642	60,00	Đất ở
323	4	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447742	CT 70643	60,00	Đất ở
324	5	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447743	CT 70644	60,00	Đất ở
325	6	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447744	CT 70645	60,00	Đất ở
326	7	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447745	CT 70646	60,00	Đất ở
327	8	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447746	CT 70647	60,00	Đất ở
328	9	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447747	CT 70648	82,00	Đất ở
329	10	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447879	CT 70649	64,56	Đất ở
330	11	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 394183	CT 70650	58,14	Đất ở
331	12	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447751	CT 70651	60,00	Đất ở
332	13	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447752	CT 70652	60,00	Đất ở
333	14	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447753	CT 70653	60,00	Đất ở
334	15	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447754	CT 70654	60,00	Đất ở
335	16	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447755	CT 70655	60,00	Đất ở
336	17	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447756	CT 70656	60,00	Đất ở
337	18	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447757	CT 70657	60,00	Đất ở
11. Lô LK 12	18					1.124,00	
338	1	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447331	CT 70658	82,00	Đất ở
339	2	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447332	CT 70659	60,00	Đất ở
340	3	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447877	CT 70660	60,00	Đất ở
341	4	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447334	CT 70661	60,00	Đất ở
342	5	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447335	CT 70662	60,00	Đất ở
343	6	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447336	CT 70663	60,00	Đất ở
344	7	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447337	CT 70664	60,00	Đất ở
345	8	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447338	CT 70665	60,00	Đất ở
346	9	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447339	CT 70666	60,00	Đất ở
347	10	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447340	CT 70667	60,00	Đất ở
348	11	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447341	CT 70668	60,00	Đất ở
349	12	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447342	CT 70669	60,00	Đất ở
350	13	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447343	CT 70670	60,00	Đất ở
351	14	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447344	CT 70671	60,00	Đất ở
352	15	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447345	CT 70672	60,00	Đất ở
353	16	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447346	CT 70673	60,00	Đất ở
354	17	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447347	CT 70674	60,00	Đất ở

STT	Mã lô theo QHCT (Quyết định số 2305/QĐ-UBND ngày 28/02/2020 của UBND huyện Đức Hòa)	Tên người sử dụng, quản lý đất	Cơ quan cấp	Số GCN	Số vào sổ cấp	Diện tích (m ²)	Loại đất
355	18	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447348	CT 70675	82,00	Đất ở
12. Lô LK 16	62					3.921,44	
356	1	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447286	CT 70843	112,56	Đất ở
357	2	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447287	CT 70844	69,96	Đất ở
358	3	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447288	CT 70845	70,73	Đất ở
359	4	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447289	CT 70846	71,51	Đất ở
360	5	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447290	CT 70847	72,29	Đất ở
361	6	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447291	CT 70848	120,39	Đất ở
362	7	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447292	CT 70849	60,00	Đất ở
363	8	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447293	CT 70850	60,00	Đất ở
364	9	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447294	CT 70851	60,00	Đất ở
365	10	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447295	CT 70852	60,00	Đất ở
366	11	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447296	CT 70853	60,00	Đất ở
367	12	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447297	CT 70854	60,00	Đất ở
368	13	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447298	CT 70855	60,00	Đất ở
369	14	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447299	CT 70856	60,00	Đất ở
370	15	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447300	CT 70857	60,00	Đất ở
371	16	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447824	CT 70858	60,00	Đất ở
372	17	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447825	CT 70859	60,00	Đất ở
373	18	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447826	CT 70860	60,00	Đất ở
374	19	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447827	CT 70861	60,00	Đất ở
375	20	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447828	CT 70862	60,00	Đất ở
376	21	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447829	CT 70863	60,00	Đất ở
377	22	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447830	CT 70864	60,00	Đất ở
378	23	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447831	CT 70865	60,00	Đất ở
379	24	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447832	CT 70866	60,00	Đất ở
380	25	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447833	CT 70867	60,00	Đất ở
381	26	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447834	CT 70868	60,00	Đất ở
382	27	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447835	CT 70869	60,00	Đất ở
383	28	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447836	CT 70870	60,00	Đất ở
384	29	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447837	CT 70871	60,00	Đất ở
385	30	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447838	CT 70872	60,00	Đất ở
386	31	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447839	CT 70873	60,00	Đất ở
387	32	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447840	CT 70874	60,00	Đất ở
388	33	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447841	CT 70875	60,00	Đất ở
389	34	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447842	CT 70876	82,00	Đất ở
390	35	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447843	CT 70877	82,00	Đất ở

STT	Mã lô theo QHCT (Quyết định số 2305/QĐ-UBND ngày 28/02/2020 của UBND huyện Đức Hòa)	Tên người sử dụng, quản lý đất	Cơ quan cấp	Số GCN	Số vào sổ cấp	Diện tích (m ²)	Loại đất
391	36	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447844	CT 70878	60,00	Đất ở
392	37	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447845	CT 70879	60,00	Đất ở
393	38	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447846	CT 70880	60,00	Đất ở
394	39	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447847	CT 70881	60,00	Đất ở
395	40	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447848	CT 70882	60,00	Đất ở
396	41	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447849	CT 70883	60,00	Đất ở
397	42	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447850	CT 70884	60,00	Đất ở
398	43	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447851	CT 70885	60,00	Đất ở
399	44	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447852	CT 70886	60,00	Đất ở
400	45	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447853	CT 70887	60,00	Đất ở
401	46	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447854	CT 70888	60,00	Đất ở
402	47	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447855	CT 70889	60,00	Đất ở
403	48	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447856	CT 70890	60,00	Đất ở
404	49	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447857	CT 70891	60,00	Đất ở
405	50	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447858	CT 70892	60,00	Đất ở
406	51	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447859	CT 70893	60,00	Đất ở
407	52	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447860	CT 70894	60,00	Đất ở
408	53	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447861	CT 70895	60,00	Đất ở
409	54	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447862	CT 70896	60,00	Đất ở
410	55	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447863	CT 70897	60,00	Đất ở
411	56	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447864	CT 70898	60,00	Đất ở
412	57	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447865	CT 70899	60,00	Đất ở
413	58	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447866	CT 70900	60,00	Đất ở
414	59	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447867	CT 70901	60,00	Đất ở
415	60	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447868	CT 70902	60,00	Đất ở
416	61	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447115	CT 70903	60,00	Đất ở
417	62	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447116	CT 70904	60,00	Đất ở
13. Lô LK 17	4					318,82	
418	1	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447523	CT 70905	102,82	Đất ở
419	2	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447878	CT 70906	72,00	Đất ở
420	3	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447792	CT 70907	72,00	Đất ở
421	4	Công ty Cổ phần Đầu tư Anh Hồng Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh	DL 447793	CT 70908	72,00	Đất ở